TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:40/2019/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Ngân Văn C** - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn I, xã Mô R, huyện Sa T, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị **Phạm Thị H** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 12, xã Cán K, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngân Văn C và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Ngân Văn C và chị Phạm Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngân Văn C và chị Phạm Thị H thống nhất có 01 con chung là: Ngân Phạm Thành L, sinh ngày 08/4/2010.

Hai bên thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thành L đến tuổi thành niên. Anh C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Ngân Văn C và chị Phạm Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngân Văn C và chị Phạm Thị H thống nhất: Anh C phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí anh C phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0000086 ngày 10/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Anh C được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy điịnh tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Như Thanh;
- UBND xã Cán khê;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân